TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST
Ngày : 30/11/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Văn Hoè và ông Phạm Văn Lịch

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk: Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/10/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2023/QĐST – HNGĐ ngày 14/11/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, HL, KB , tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Lê Viết Th, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Đồng trú tại : Thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các biên bản làm việc cũng như tại phiên toà, chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về hôn nhân : Tôi và anh Lê Viết Th tự nguyện kết hôn với nhau, chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, KB, Đắk Lắk vào năm 2012. Vì vợ chồng mâu thuẫn với nhau mà từ năm 2013 đến nay, tôi và anh Lê Viết Th không còn

chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hoà hợp để duy trì hạnh phúc gia đình nên tôi đề nghị Toà án nhân dân huyện KB , tỉnh Đắk Lắk giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Lê Viết Th.

Về con chung : Tôi và anh Lê Viết Th có 01 người con chung, tên là Lê Thị Ánh O, sinh ngày 26/10/2012. Từ nhỏ, tôi đã một mình chăm sóc con, anh Lê Viết Th không quan tâm, hỏi han gì đến con. Vì vậy, khi ly hôn, nguyện vọng của tôi là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Thị Ánh O, sinh ngày 26/10/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung : Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Tôi tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Lê Viết Th không đến Toà án để làm việc, chị Nguyễn Thị Th cho biết anh Lê Viết Th hiện đang đi làm ăn và sinh sống tại thôn A, xã TN , huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Lâu lâu mới về nhà bố mẹ tại thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk

Tại biên bản xác minh ngày 18/7/2023 của Toà án nhân dân huyện BĐ, Bình Phước, công an xã TN, huyện BĐ, Bình Phước cho biết: Anh Lê Viết Th, sinh ngày 01/10/1982 có đăng ký tạm trú tại thônA, xã Tn, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Thời gian tạm trú từ ngày 12/11/2022 đến ngày 10/11/2024. Cách đây khoảng 02 tháng, anh Lê Viết Th trả phòng trọ và đi khỏi địa phương. Khi đi anh Lê Viết Th không khai báo với địa phương nên địa phương không biết anh Lê Viết Th đi đâu, làm gì. Liên lạc qua số điện thoại 0345 845 894, anh Lê Viết Th cho biết hiện nay đang đi làm tự do tại Thành phố Hồ Chí Minh, không có nơi cư trú ổn định. Tuy nhiên, anh vẫn đi về nhà bố mẹ ruột tại thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk và không còn trở về thôn A, TN, BĐ, Bình Phước để sinh sống nữa.

Tại biên bản xác minh ngày 03/8/2023 và ngày 07/8/2023, thôn trưởng thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk cho biết: Anh Lê Viết Th có hộ khẩu thường trú tại thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk, anh Lê Viết Th thường đi làm ăn xa và cũng thường xuyên về nhà bố mẹ đẻ tại thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk. Anh Lê Viết Th và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau nhưng hai người chỉ sống chung với nhau khoảng 01 năm thì không chung sống với nhau nữa. Sau khi không sống chung với chị Nguyễn Thị Th thì anh Lê Viết Th có sống chung với một vài người phụ nữ khác. Hiện nay, anh Lê Viết Th đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Tôi cũng đã

gọi điện báo cho anh Lê Viết Th biết về việc bà Nguyễn Thị Th làm đơn xin ly hôn với anh và Toà án nhân dân huyện KB, Đăk Lăk đang giải quyết vụ án nhưng anh Lê Viết Th nói không về làm việc được vì bận công việc.

Tại biên bản xác minh ngày 7/8/2023, công an xã HL, KB, tỉnh Đắk Lắk cho biết: Anh Lê Viết Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương thôn A, HL, KB, tỉnh Đắk Lắk. Theo thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì ông Lê Viết Th đăng ký tạm trú tại thôn A, xã Tn, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Khoảng thời gian gần đây, ông Lê Viết Th không trở lại địa phương, thôn A, HL, huyện Kb, tỉnh Đắk Lắk. Ông Lê Viết Th hiện nay đi đâu, làm không báo với chính quyền địa phương nên chúng tôi không biết.

Tại bản tự khai ngày 25/10/2023, cháu Lê Thị Ánh O trình bày: Khi cha mẹ cháu ly hôn thì cháu muốn ở với mẹ vì cháu ở với mẹ từ nhỏ.

Tại phiên toà:

Chị Nguyễn Thị Th giữ nguyên quan điểm là mong muốn ly hôn với anh Lê Viết Th và được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Thị Ánh O. Chị không yêu cầu Toà án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tống đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên toà sơ thẩm.

Về nội dung: Áp dụng khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th tự nguyện kết

hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, KB, Đắk Lắk vào năm 2012. Do vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, cuộc sống của hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên từ năm 2013 đến nay, chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th không còn chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Mặc dù vậy, nhiều lần Toà án đã triệu tập anh Lê Viết Th lên làm việc nhưng anh Lê Viết Th không lên Toà án để làm việc, anh Lê Viết Th không có thiện chí hoà giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Nhận thấy, trong một thời gian dài mà chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th không thể tự hoà giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th có 01 người con chung, tên là Lê Thị Ánh O, sinh ngày 26/10/2012. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, cháu Lê Thị Ánh O có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha mẹ cháu ly hôn vì từ nhỏ cháu được mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc.

Để đảm bảo quyền lợi cho người con chưa thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Lê Thị Ánh O , sinh ngày 26/10/2012 cho chị Nguyễn Thị tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con " với anh Lê Viết Th. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại xã HL, huyện KB, tỉnh Đăk Lăk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về tố tụng*: Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Lê Viết Th không đến tham dự phiên tòa nhưng đây là lần thứ hai phiên toà được mở. Do vậy, căn cứ vào Điều

227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, KB, Đắk Lắk vào năm 2012. Do vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, cuộc sống của hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên từ năm 2013 đến nay, chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th không còn chung sống với nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau.

Mặc dù vậy, nhiều lần Toà án triệu tập anh Lê Viết Th lên Toà án để làm việc nhưng anh Lê Viết Th không lên làm việc, không có thiện chí hoà giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Nhận thấy, trong một thời gian dài mà chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th không thể tự hoà giải để hàn gắn hạnh phúc gia đình được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th đối với anh Lê Viết Thiện.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th có 01 người con chung, tên là Lê Thị Ánh O , sinh ngày 26/10/2012. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, cháu Lê Thị Ánh O có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha mẹ cháu ly hôn vì từ nhỏ cháu được mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc.

Để đảm bảo quyền lợi cho người con chưa thành niên. Cần giao con chung là Lê Thị Ánh O , sinh ngày 26/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng chị Nguyễn Thị Th là cá nhân thuộc hộ nghèo, chị Nguyễn Thị Th cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th về việc xin ly hôn với anh Lê Viết Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 59 , ngày 10/12/2012 do Ủy ban nhân dân xã HL, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Viết Th hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung:

Giao con chung là Lê Thị Ánh O , sinh ngày 26/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Th

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án .

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Huế

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND H. Krông Bông;*
- *Chi cục THADS;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã HL ;*
- *Lưu HS, VP.*